

Số: 489 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 27 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 22/2016/TTLT-BNNPTNT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Tài nguyên và Môi trường quy định loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 28/TTr-SNN ngày 21 tháng 02 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

Điều 2. Các loài cây trồng nằm trong Danh mục nêu trên được chứng nhận quyền sở hữu khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai cho chủ sở hữu cây lâu năm.

* Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiến hành rà soát, đề xuất bổ sung Danh mục loài cây trồng thuộc các loại cây lâu năm được chứng nhận quyền sở hữu trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s. *ms2*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, TH, NN (Ho). *02*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trương Thanh Tùng

DANH MỤC
LOÀI CÂY TRỒNG THUỘC CÁC LOẠI CÂY LÂU NĂM ĐƯỢC CHỨNG
NHẬN QUYỀN SỞ HỮU TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK NÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 489 /QĐ-UBND, ngày 27 tháng 3 năm 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

Stt	Danh mục cây trồng	Ghi chú
I	Cây công nghiệp lâu năm	
1	Ca cao	
2	Cà phê	
3	Cà ri	
4	Cao su	
5	Chè	
6	Điều	
7	Gấc	
8	Hồ tiêu	
9	Mắc ca	
II	Cây ăn quả lâu năm	
1	Bơ	
2	Bưởi	
3	Cam	
4	Cóc	
5	Chanh	
6	Chôm chôm	
7	Doi (Mận)	
8	Dừa	
9	Hồng	
10	Hồng xiêm	
11	Khế	
12	Lựu	
13	Mãng cầu xiêm	
14	Mãng cụt	
15	Mận	
16	Me	
17	Mít	
18	Na (Mãng cầu)	
19	Nhãn	
20	Ổi	
21	Quýt	
22	Sầu riêng	



Stt	Danh mục cây trồng	Ghi chú
23	Táo (Táo ta)	
24	Thanh long	
25	Trứng gà (Lêkima)	
26	Vải	
27	Vú sữa	
28	Xoài	
III	Cây dược liệu lâu năm	
1	Cà gai leo	
2	Chùm ngây	
3	Đinh lăng	
4	Đỗ trọng	
5	Hoa Hòe	
6	Hoài sơn	
7	Hôi	
8	Long não	
9	Mật gấu	
10	Mật nhân	
11	Quế	
12	Sa nhân	
13	Tam thất	
IV	Cây lấy gỗ, cây bóng mát và cây cảnh quan lâu năm	
1	Bách	
2	Bạch đàn Brassiana	
3	Bạch đàn Camaldulensis	
4	Bạch đàn Caman	
5	Bạch đàn đỏ	
6	Bạch đàn liễu	
7	Bạch đàn Tereticornis	
8	Bạch đàn Têê	
9	Bạch đàn Urophylla	
10	Bạch quả	
11	Bàng	
12	Bàng lăng	
13	Bồ đề	
14	Bời lời	
15	Bưởi	

12/2

Stt	Danh mục cây trồng	Ghi chú
16	Cau vua	
17	Cọ phèn	
18	Chàm	
19	Chỏ chỉ	
20	Dầu rái	
21	Dẻ	
22	Dó trầm	
23	Dừa ươi	
24	Gáo	
25	Gòn	
26	Giáng hương	
27	Giẻ mo li	
28	Giổi xanh	
29	Hoa sữa	
30	Hoàng lan	
31	Hoàng nam	
32	Hồi	
33	Hông	
34	Keo bụi	
35	Keo đa thân	
36	Keo đen	
37	Keo lá liềm	
38	Keo lá Sim	
39	Keo lá trầm	
40	Keo tai tượng	
41	Lát hoa	
42	Lát Mêxicô	
43	Lim xanh	
44	Lộc vừng	
45	Móng bò tím	
46	Mỡ	
47	Muồng đen	
48	Muồng Hoàng Yên	
49	Ngân hoa	
50	Ngọc lan	
51	Ơ mu	

162

Stt	Danh mục cây trồng	Ghi chú
52	Phi lao	
53	Phượng	
54	Quế	
55	Sa mộc	
56	Sakê	
57	Samu	
58	Sang lẻ	
59	Sanh	
60	Sao đen	
61	Sấu	
62	Si	
63	Sở	
64	Sung	
65	Sứ	
66	Sưa	
67	Tếch	
68	Tùng	
69	Thảo quả	
70	Thông 2 lá	
71	Thông 3 lá	
72	Thông Caribê	
73	Thông mã vĩ	
74	Thông nhựa	
75	Tràm cừ	
76	Trám đen	
77	Tràm ta	
78	Tràm úc	
79	Tre măng diêm trúc, lục trúc	
80	Trôm	
81	Vàng anh	
82	Vạng trứng	
83	Viết	
84	Vối thuốc	
85	Vông	
86	Xà cừ	
87	Xoan chịu hạn	

mo2